|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn | Dạy | Ngày | 18/1/2024 | 18/1/2024 |
| 4/1/2024 | Tiết | 3 | 5 |
| Lớp | 9C | 9D |

..............................................................

**Tiết 38 - Bài 35: ƯU THẾ LAI**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức, kỹ năng:** Sau khi học xong bài này, học sinh:

***a) Kiến thức***

- Biết được khái niệm ưu thế lai, cơ sở di truyền của hiện tượng ưu thế lai, lí do không dùng cơ thể lai để nhân giống, các phương pháp thường dùng để tạo ưu thế lai.

- Hiểu và trình bày được khái niệm lai kinh tế và phương pháp thường dùng để tạo cơ thể lai kinh tế ở nước ta.

- Vận dụng kiến thức để giải thích các hiện tượng thực tế.

***b. Kĩ năng:***

- Tiếp tục rèn và củng cố kĩ năng thu thập thông tin, xử lí tỡnh huống, hoạt động nhóm...

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

***a. Các phẩm chất***

**-** Phát huy tính chăm chỉ, tự học, sống có tinh thần và trách nhiệm trong công việc.

***b. Các năng lực chung***:

- Năng lực giao tiếp, tự học, giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác

***c. Các năng lực chuyờn biệt***

- Năng lực hiểu biết sinh học, nghiên cứu.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

- Tranh phóng to H 35 SGK.

- Tranh 1 số giống động vật; bò, lợn, dê ⭢ Kết quả của phép lai kinh tế.

**2. Học sinh:** Đồ dùng học tập, giấy nháp

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. Hoạt động khởi động (5 phút)**

- Kiểm tra VBT

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

- GV: Treo bảng phụ, yêu cầu HS làm các bài tập trắc nghiệm sau:

1. Nguyên nhân của hiện tượng thoái hoá giống là:

a. Lai giữa các dòng thuần chủng với nhau.

b. Tự thụ phấn bắt buộc ở cây giao phấn và giao phối cận huyết ở động vật.

c. Giao phối ngẫu nhiên xảy ra ở động vật.

d. Giao phối xảy ra ở thực vật.

2. Biểu hiện của hiện tượng thoái hoá là:

a. Con lai có sức sống kém dần.

b. Năng suất thu hoạch tăng dần.

c. Con lai sinh trưởng mạnh hơn bố, mẹ.

d. Con lai có sức sống cao hơn bố, mẹ.

Đáp án:1b,2a

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | | | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **HOẠT ĐỘNG 1**  ***Hiện tượng ưu thế lai(15phút)*** | | | |
| - GV cho HS quan sát H 35.  - So sánh cây và bắp ngô của 2 dòng tự thụ phấn với cây và bắp ngô ở cơ thể lai F1 trong H 35?  -GVnhận xét ý kiến của HS và cho biết: hiện tượng trên được gọi là ưu thế lai.  - Ưu thế lai là gì? Cho VD minh hoạ ưu thế lai ở động vật và thực vật?  - GV cung cấp thêm 1 số VD.  - GV yêu cầu HS tự rút ra kết luận. | | | - HS quan sát hình, chú ý đặc điểm: chiều cao cây, chiều dài bắp, số lượng hạt ⭢ nêu:  + Cơ thể lai F1 có nhiều đặc điểm trội hơn cây bố mẹ.  - HS nghiên cứuSGK, kết hợp với nội dung so sánh nêu khái niệm ưu thế lai.  + HS lấy VD.  - HS tự rút ra kết luận. |
| **Kết luận**  I. **Hiện tượng ưu thế lai**  - Ưu thế lai là hiện tượng cơ thể lai F1 có ưu thế hơn hẳn so với bố mẹ: có sức sống cao hơn, sinh trưởng nhanh, phát triển mạnh, chống chịu tốt, năng suất cao hơn.  - Ưu thế lai biểu hiện rõ khi lai giữa các dòng thuần có kiểu gen khác nhau | | | |
| **HOẠT ĐỘNG 2**  ***Nguyên nhân của hiện tượng ưu thế lai(10phút)*** | | | |
| - Yêu cầu HS đọc thông tin SGK trả lời câu hỏi:  - Tại sao khi lai 2 dòng thuần ưu thế lai thể hiện rõ nhất?  - Tại sao ưu thế lai biểu hiện rõ nhất ở F1 sau đó giảm dần qua các thế hệ?  - GV giúp HS rút ra kết luận.  - Muốn duy trì ưu thế lai ta làm gì?  - GV hướng dẫn lại cho HS yếu, kém về nguyên nhân của hiện tượng ưu thế lai.  - Yêu cầu HS tự rút ra kết luận. | - HS nghiên cứu SGK, thảo luận, nêu:  + Ưu thế lai rõ vì xuất hiện nhiều gen trội có lợi ở con lai F1.  + Các thế hệ sau ưu thế lai giảm dần vì tỉ lệ dị hợp giảm.  + Nhân giống vô tính(giâm, chiết,  ghép).  - HS tự rút ra kết | | |
| **Kết luận**  **II. Nguyên nhân của hiện tượng ưu thế lai**  -Khi lai 2 dòng thuần(k/gen khác nhau) ưu thế lai biểu hiện rõ nhất ở F1 vì hầu hết các cặp gen ở trạng thái dị hợp chỉ biểu hiện tính trạng trội có lợi.  + Tính trạng số lượng (hình thái, năng suất) do nhiều gen trội quy định. | | | |
| **HOẠT ĐỘNG 3**  ***Các phương pháp tạo ưu thế lai(8phút)*** | | | |
| - GV yêu cầu HS đọc thông tin SGK  - Con người đã tiến hành tạo ưu thế lai ở cây trồng bằng phương pháp nào?  - Nêu VD cụ thể?  - GV giải thích thêm về lai khác thứ và lai khác dòng.  Lai khác dòng được sử dụng phổ biến hơn.  - Con người đã tiến hành tạo ưu thế lai ở vật nuôi bằng phương pháp nào?VD?  - GV cho HS quan sát tranh ảnh về các giống vật nuôi.  - Tại sao không dùng con lai F1 để nhân giống? | | - HS nghiên cứu SGK mục III để trả lời và rút ra kết luận.  - HS nêu được các phương pháp.  + Lai kinh tế  + Áp dụng ở lợn, bò.  + Nếu nhân giống thì sang thế hệ sau các gen lặn gây hại ở trạng thái đồng hợp sẽ biểu hiện tính  trạng. | |
| **Kết luận**  **III. Các phương pháp tạo ưu thế lai**  1. Phương pháp tạo ưu thế lai ở cây trồng:  - Lai khác dòng: tạo 2 dòng tự thụ phấn rồi cho giao phấn với nhau.  - Lai khác thứ: lai giữa 2 thứ hoặc tổng hợp nhiều thứ của 1 loài để kết hợp giữa tạo ưu thế lai và tạo giống mới.  2. Phương pháp tạo ưu thế lai ở vật nuôi:  - Lai kinh tế: cho giao phối giữa cặp vật nuôi bố mẹ thuộc 2 dòng thuần khác nhau rồi dùng con lai F1 làm sản phẩm. | | | |

**C. Hoạt động luyện tập (3 phút)**

- GV: Qua bài học em cần ghi nhớ gỡ? ( 1 HS lờn bảng trỡnh bày bằng bản đồ tư duy, các HS làm ra giấy nháp)

+ HS: Trình bày.

- GV: Treo bảng phụ, yêu cầu HS làm các bài tập trắc nghiệm sau:

1.Ưu thế lai là hiện tượng F1:

a.Có sức sống cao hơn, sinh trưởng nhanh hơn.

b.phát triển mạnh hơn, chống chịu tốt hơn.

c.năng suất cao hơn trung bình giữa bố mẹ hoặc vượt trội cả bố mẹ.

d.Cả a, b và c.

2. Lai kinh tế là gì?

**D. Hoạt động vận dụng (2ph)**

? Hãy giải thích cơ sở hiện tượng ưu thế lai.

**E. Hoạt động tìm tòi và mở rộng (2ph)**

- Học bài và trả lời câu hỏi SGK.

- Đọc bài 38: Thực hành Tập dượt thao tác giao phấn.

- GV hướng dẫn HS các thao tác thực hành trên lúa

**F. Phụ lục**

**DUYỆT KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 17**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Người duyệt | Ngày duyệt | Nhận xét | Phản hồi của GV | Chưa duyệt | Duyệt |
| PHT | 18/12/2021 | Đảm bảo |  |  | X |
| *BGH ký và xác nhận:* | | | | | |